

Bản án số: 698/2019/HS-PT

Ngày 14-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Chánh Trung

Các Thẩm phán: Ông Lê Hoàng Tấn

Bà Trần Thị Hòa Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Trang – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 402/2019/TLPT-HS ngày 25 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Trần Hữu H do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2019/HS-ST ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Bị cáo: Trần Hữu H, sinh năm 1989, tại tỉnh N; nơi cư trú: Xóm 12, xã C, huyện T, tỉnh N; chỗ ở: Khu phố B, phường T1, thị xã T2, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Hữu T3, sinh năm 1948 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1954; bị cáo có vợ tên Cao Thị X, sinh năm 1993 và 02 con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015); tiền án; tiền sự: không.

Nhân thân:

Ngày 19/6/2007, Trần Hữu H phạm tội “Cướp tài sản” bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2008/HSST ngày 18/01/2008.

Ngày 02/12/2014, Trần Hữu H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2019/HS-ST ngày 22/5/2019.

Ngày 02/8/2018, bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

- *Bị hại có kháng cáo:* Công ty TNHH V1. Địa chỉ: 76/12A Q, phường T4, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Vũ H1, sinh năm 1979. Cư trú: Số 36, Đường GS3, khu phố T5, phường Đ, thị xã D, tỉnh Bình Dương (có mặt).

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Trần Hữu H: Luật sư Hồ Quang Tân P. Địa chỉ: Văn phòng luật sư T6, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng năm 2013, Trần Hữu H làm tài xế điều khiển xe container cho Công ty Vận tải Toàn Cầu đến khoảng tháng 5/2018 thì nghỉ việc.

Khoảng cuối tháng 5/2018, Trần Hữu H sử dụng giấy chứng minh nhân dân số 187256442 và giấy phép lái xe số 790169032632 hạng FC giả mang tên Lê Hữu Thái, sinh ngày 12/3/1986, nơi cư trú: Cát Văn, Thanh Chương, Nghệ An xin việc tại Công ty TNHH V1 (gọi tắt là Công ty V1), ngành nghề kinh doanh: dịch vụ vận tải, địa chỉ: 76/12A, đường Q, phường T4, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Trần Vũ H1 làm Giám đốc. Ông H1 đồng ý nhận H làm việc tại Công ty, H được giao nhiệm vụ điều khiển xe đầu kéo container chở hàng giao cho khách.

Trong quá trình làm việc tại Công ty V1, H nảy sinh chiếm đoạt hạt điều do Công ty nhận vận chuyển cho khách hàng bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định trên, ngày 10/7/2018, H dùng điện thoại nhắn tin zalo liên lạc với bà Nguyễn Thị Hưng (là chủ cơ sở chế biến hạt điều) hỏi có mua hạt điều không (do thời gian trước H có vận chuyển hạt điều của khách hàng giao cho Hưng), bà Hưng đồng ý mua.

Đến khoảng 15 giờ ngày 16/7/2018, ông H1 giao cho H vận chuyển 01 xe container trái thanh long giao cho khách tại tỉnh Long An. Do có ý định chiếm đoạt hạt điều nên H nói dối là không biết đường đi Long An và nhận chở container hạt điều từ cảng Cát Lái giao cho Công ty TNHH MTV X1 (gọi tắt là Công Ty X1) tại tỉnh Tây Ninh, ông H1 đồng ý. Khoảng 19 giờ cùng ngày, H điều khiển xe đầu kéo biển số 51R-165.68 kéo rơ moóc biển số 51R-101.47 đến cảng Cát Lái nhận 01 container hạt điều, trọng lượng 23.030 kg, H điện thoại cho bà Hưng thông báo sáng mai sẽ chở bán container hạt điều, H nói hạt điều này là do anh của H thu hồi nợ có được. Bà Hưng yêu cầu H chụp hình mẫu gửi qua tin nhắn zalo xem trước. Hiện gọi điện thoại cho ông H1 xin đem xe về gửi tại bãi xe của Công ty TNHH A (viết tắt là Công ty A) thuộc khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương do ông Nguyễn Bá Đ1, sinh năm 1961, địa chỉ: phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh

Bình Dương làm Giám đốc, với mục đích chụp hình mẫu hạt điều gửi cho bà Hưng, ông H1 đồng ý. Tại đây, H đã phá niêm phong container chụp hình mẫu hạt điều gửi cho bà Hưng rồi về phòng trọ ngủ.

Đến khoảng 03 giờ ngày 17/7/2018, H điều khiển xe đầu kéo biển số 51R-165.68 kéo rơ moóc biển số 51R-101.47 chở container hạt điều đi bán cho bà Hưng. Trên đường đi, H tháo thiết bị định vị xe và logo “Phương Vân” để Công ty V1 không phát hiện. Khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, theo sự hướng dẫn của bà Hưng, H điều khiển xe đến trạm cân Phương Thành Tâm thuộc phường Phước Long, tỉnh Bình Phước cân được 23.680 kg, bà Hưng kiểm tra thấy hạt điều xấu nên thỏa thuận mua giá 28.000 đồng/01kg và yêu cầu H gọi điện thoại về cho anh trai hỏi có đồng ý bán với giá 28.000 đồng/01kg hay không. H lấy điện thoại giả vờ gọi một lúc rồi nói anh trai đồng ý bán. Sau khi bán số hạt điều được số tiền 645.000.000 đồng, H điều khiển xe về đỗ tại bãi xe An Việt và thông báo cho ông Nguyễn Hồng M, sinh năm 1990, HKTT: xóm 4, thôn Phú Thuận, xã Đức Thuận, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận là nhân viên Công ty V1 biết vị trí đỗ xe. H về nhà dẫn vợ và 02 con đi chơi tại bãi biển Dinh Cô thuộc thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu với mục đích bỏ trốn.

Đến 17 giờ cùng ngày, Công ty X1 không nhận được hàng là hạt điều nên thông báo cho ông H1 biết, ông H1 gọi điện thoại hỏi H nhưng không liên lạc được. Do nghi ngờ H chiếm đoạt số hạt điều trên nên ông H1 trình báo Cơ quan điều tra.

Ngày 24/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành làm việc với bà Hưng xác định số lượng hạt điều bà Hưng mua đã chế biến được khoảng 19 tấn, bán được 600.000.000 đồng, số hạt điều còn lại là 978,16 kg bà Hưng đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Tại Kết luận của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự ngày 08/01/2019, kết luận 23.030 kg hạt điều tại thời điểm ngày 17/7/2018 trị giá là 848.264.000 đồng.

Tại Kết luận của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự ngày 07/12/2018, kết luận 978,16 kg hạt điều tại thời điểm ngày 17/7/2018 trị giá là 147.375.000 đồng.

Quá trình điều tra thu giữ tang vật chứng gồm:

- Thu 978,16 kg hạt điều do bà Nguyễn Thị Hưng giao nộp;
- Thu trên xe biển số 51C-165.68: 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký rơ moóc mang biển số 51C-165.68; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ mang biển số 51R-101.47l; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ mang biển số 51C-165.68;

- Thu của Trần Hữu H số tiền 550.000.000 đồng. H khai: Số tiền bán hạt điều được 645.000.000 đồng, H tiêu xài cá nhân 95.000.000 đồng, còn lại 550.000.000 đồng, khi bị bắt công an thu giữ.

Quá trình điều tra, ông Trần Vũ H1 đại diện Công ty V1 bồi thường cho Công ty X1 (do bà Đặng Thị Trung Hoa là đại diện) số tiền 800.000.000 đồng, bà Hoa không yêu cầu gì.

Các ngày 27/7/2018, 21/8/2018, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng số 26 và 28 trả cho ông H1 gồm: 978,16 kg hạt điều, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký rơ móc mang biển số 51C-165.68, 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ mang biển số 51R-101.471, 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ mang biển số 51C-165.68 và số tiền 550.000.000 đồng, ông H1 yêu cầu H bồi thường số tiền 150.000.000 đồng.

Đối với Giấy phép lái xe FC và 01 Chứng minh nhân dân giả tên Lê Hữu Thái, H khai nhờ một người không rõ nhân thân lai lịch làm giả giấy tờ. Sau khi thực hiện hành vi chiếm đoạt hạt điều, H vứt bỏ nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Do đó chưa đủ căn cứ khởi tố đối với H về tội làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức.

Đối với hành vi của bà Nguyễn Thị Hưng khi mua hạt điều thì bà Hưng không biết đây là số hạt điều do H phạm tội mà có. Khi phát hiện sự việc bà Hưng đã tự nguyện giao nộp 978,16 kg hạt điều. Do đó, Cơ quan điều tra không khởi tố bà Hưng về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là có cơ sở. Bà Hưng không yêu cầu H bồi thường số tiền bị thiệt hại là 45.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 43/2019/HS-ST ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương quyết định:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Tuyên bố bị cáo Trần Hữu H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt:

Bị cáo Trần Hữu H 13 (mười ba) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/8/2018.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và về trách nhiệm dân sự, quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/7/2019 ông Trần Vũ H1 đại diện cho Công ty V1 (người bị hại trong vụ án) kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Hưng là không được khách quan trong vụ án; xử phạt bị cáo 13 năm tù là nhẹ, vì bị cáo phạm tội bị xử phạt nhiều lần, sau khi phạm tội bỏ trốn. Sau khi án sơ

thẩm xử không khắc phục hậu quả nên kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo và buộc bị cáo phải bồi thường ngay số tiền chiếm đoạt còn lại.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay thì ông Trần Vũ H1 rút lại kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự, ông H1 chỉ kháng cáo đề nghị xử tăng hình phạt đối với bị cáo Trần Hữu H.

Đối với bị cáo Trần Hữu H thì không có kháng cáo, bị cáo đồng ý với bản án sơ thẩm xử.

Tại phiên tòa phúc thẩm vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đình chỉ xét xử phúc thẩm về phần trách nhiệm dân sự vì ông Trần Vũ H1 rút lại kháng cáo, đề nghị giữ y án sơ thẩm để xử phạt tù đối với bị cáo Trần Hữu H.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Trần Hữu H đề nghị tòa giữ y án sơ thẩm xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại tòa ông Trần Vũ H1 đại diện cho Công ty V1 rút lại kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 – Đình chỉ xét xử phúc thẩm về phần kháng cáo này.

[2] Đối với kháng cáo đề nghị xử tăng hình phạt đối với bị cáo của ông Trần Vũ H1, thì Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Trần Hữu H sử dụng giấy chứng minh nhân dân giả mang tên Lê Hữu Thái, sinh ngày 12/3/1986 để xin vào làm nghề lái xe tại Công ty V1 vào tháng 5/2018, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý của công ty, ngày 16/7/2018 khi được giao nhiệm vụ lái xe chở hạt điều đi giao cho Công ty X1 (theo hợp đồng mua bán hạt điều giữa Công ty V1 với Công ty X1) bị cáo chạy xe chở hàng không giao hàng cho Công ty X1 mà đem số hàng hóa nêu trên bán cho bà Nguyễn Thị Hưng với số tiền 645.000.000đ rồi bỏ trốn.

Sau khi mua số hạt điều nêu trên và bị phát hiện, bà Hưng giao nộp được 978,16 kg, số còn lại bà Hưng đã bán cho người khác không thu hồi được.

Theo Kết quả định giá theo tố tụng hình sự thì 23.030 kg hạt điều như trên có giá trị là 848.264.000đ. Thu hồi được 978,16 kg có giá trị là 147.375.000đ, thu hồi của bị cáo được 550.000.000đ, cộng 02 khoản trên bằng 647.375.000đ, ông H1 đại diện cho Công ty V1 yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp là 150.000.000đ. Tổng cộng Công ty V1 chỉ yêu cầu bồi thường bằng 797.375.000đ, chứ không phải yêu cầu bồi thường đến 848.264.000đ như kết quả định giá.

Xét bị cáo Trần Hữu H có hành vi gian dối như: Trước khi phạm tội lần này thì bị cáo phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản vào ngày 22/5/2019 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù theo bản án hình sự sơ thẩm số 66/2019/HS-ST, giai đoạn này bản án chưa có hiệu lực pháp luật, thế nhưng bị cáo lại sử dụng giấy chứng minh nhân dân trên giả là Lê Hữu Thái để trốn tránh pháp luật và nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản công ty. Sau khi được Công

ty V1 nhận vào, giao tài sản cho bị cáo vận chuyển thì bị cáo chiếm đoạt tài sản của Công ty V1. Hành vi trên của bị cáo cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với tội danh “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là có căn cứ.

Khi định tội, lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét các tình tiết như: Bị cáo có nhân thân xấu là đã có 02 lần bị tòa án xét xử và xử phạt (năm 2008 và ngày 22/5/2019) nhưng lại tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xét thấy: Sau khi phạm tội bị cáo đã nộp bồi thường 550.000.000đ, tài sản chiếm đoạt được thu hồi trị giá là 147.375.000đ, số còn lại bị cáo phải bồi thường là 150.000.000đ. Do tài sản được thu hồi trả lại cho người bị hại tỷ lệ hơn $\frac{3}{4}$ giá trị, Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét tình tiết này để giảm nhẹ cho bị cáo, xử phạt bị cáo 13 năm tù là xử trên mức khởi điểm của khung hình phạt. Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Hữu H mức án như trên là thỏa đáng, ông Trần Vũ H1 kháng cáo đề nghị xử tăng hình phạt đối với bị cáo. Tại phiên tòa cấp phúc thẩm hôm nay ông H1 cũng không xuất trình được lý do nào khác ngoài cấp sơ thẩm xem xét, nên không có cơ sở để chấp nhận.

[3] Tại tòa cấp phúc thẩm hôm nay bị cáo Trần Hữu H xác định bản án hình sự sơ thẩm số 66/2019/HS-ST ngày 22/5/2019 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, bản án này bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị, bản án này đã được Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp bản án và xác định đã có hiệu lực pháp luật, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp 02 bản án buộc bị cáo phải chấp hành theo quy định của pháp luật.

[4] Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát cũng như của người bào chữa cho bị cáo đề nghị phù hợp với nhận định trên nên được ghi nhận.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 3 Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên xử

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của ông Trần Vũ H1 đại diện cho Công ty V1 kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự.

Phản án phí sơ thẩm xử buộc bị cáo Trần Hữu H phải bồi thường thiệt hại tiếp cho Công ty V1 150.000.000đ đã có hiệu lực pháp luật.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Vũ H1 đại diện cho Công ty V1 kháng cáo đề nghị xử tăng hình phạt đối với bị cáo Trần Hữu H.

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Hữu H 13 (mười ba) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt này với bản án hình sự sơ thẩm số 66/2019/HS-ST ngày 22/5/2019 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng điểm a khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Hữu H 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Buộc bị cáo Trần Hữu H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 14 (mười bốn) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02/8/2018.

3. Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Hữu H theo Quyết định tạm giam số 1924/2019/HSPT-QĐTG ngày 14/11/2019 của Hội đồng xét xử.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Ông Trần Vũ H1 đại diện cho Công ty V1 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định còn lại của bản án sơ thẩm xét xử không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án này là phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 14/11/2019.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- TTG Công an tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo (TTG Công an tỉnh Bình Dương tổng đạt cho bị cáo);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã C, huyện T, tỉnh N (thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- UBND phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương (thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án (ĐTT-19).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Chánh Trung

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- TTG Công an tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo (TTG Công an tỉnh Bình Dương tổng đạt cho bị cáo);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Cát Văn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An (thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- UBND phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương (thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án (ĐTT-19).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Chánh Trung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Tấn

Trần Thị Hòa Hiệp

Tô Chánh Trung